

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng và
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm 2024, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng (PCTN) và thực hành tiết kiệm chống lãng phí (THTKCLP). Kết quả năm 2024 đạt được như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Công tác PCTN được UBND Thành phố xác định là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, quan trọng, bám sát và tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC), thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTKCLP) của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ đạo của Thành ủy, Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC. Đặc biệt là các ý kiến chỉ đạo, Kết luận của đồng chí Nguyễn Phú Trọng Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại các hội nghị, phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương.

UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 19/01/2024 về công tác PCTN năm 2024; chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) trong đó xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng. Công tác PCTN, TC gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; quán triệt và triển khai các văn bản như: Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương đối với người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và kỷ luật, kỷ cương hành chính; Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025”; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công

tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong vụ án hành sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 21/9/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; Kế hoạch số 78-KH/TU ngày 25/5/2022 của Thành ủy về việc thực hiện Thông báo Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, TC; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Kế hoạch số 147-KH/TU, ngày 30/3/2023 của Thành ủy về tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân Thủ đô về nội dung tác phẩm “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ đề công tác năm 2024 của thành phố Hà Nội “*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, trách nhiệm, phát triển*”; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 và Kế hoạch số 171-KH/TU ngày 14/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị Thành phố; Nghị quyết số 168/NQ-CP, ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc... Thực hiện văn bản số 1054-CV/TU ngày 22/3/2024 của Thành ủy về việc thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC tại Phiên họp thứ 25 Ban Chỉ đạo, UBND Thành phố đã ban hành văn bản số 120/UBND-NC chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các kết luận, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại Phiên họp thứ 25 của Ban Chỉ đạo và chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy tại văn bản số 1054-CV/TU ngày 22/3/2024; tiếp tục thực hiện nghiêm các kết luận, chủ trương, cơ chế chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương tại các Phiên họp của Ban Chỉ đạo Trung ương, Cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương, kiến nghị của Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, các văn bản cụ thể hóa sau

các Phiên họp, Cuộc họp của Ban Nội chính Trung ương và của Ban Thường vụ Thành ủy.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 3569/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 của Thành phố; Quyết định số 3986/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 về việc ban hành Chuyên đề số 10: *“Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước; mua sắm, quản lý tài sản công trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021-2025”*; Quyết định số 4439/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 về việc ban hành Chuyên đề số 15 *“Công tác thu hồi tài sản trong công tác thi hành án nói chung và trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế nói riêng”*; Quyết định số 5489/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc ban hành Chuyên đề số 1: *“Đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản, quy định pháp luật, các quy định liên quan đến cơ chế, chính sách để đảm bảo phù hợp trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí”*; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 16/3/2022 về triển khai thực hiện Chuyên đề số 9 thuộc Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội; Quyết định số 2835/QĐ/TU ngày 13/05/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Thành ủy về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện Quy chế phối hợp số 01/QC-LNTP ngày 30/6/2023 trong việc cung cấp, trao đổi thông tin, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ban hành Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 07/6/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 14/12/2023 về thực hiện Chiến lược Quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 19/01/2024 của UBND Thành phố về việc thực hiện công tác PCTN, TC năm 2024; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 13/8/2024 về việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công điện số 263/CD-UBND ngày 04/9/2024 về việc tăng cường thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng; văn bản số 3670/UBND-NC ngày 05/11/2024 về quán triệt, thực hiện hiệu quả Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị. Ban hành Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 10/6/2024 về Kiểm tra về thực hiện kết luận thanh tra và kiểm tra về phòng, chống tham nhũng, năm 2024.

Trong kỳ báo cáo, triển khai thực hiện Kế hoạch số 198/KH-TTTP ngày 06/02/2024, Quyết định số 157/QĐ-TTTP ngày 29/3/2024 của Thanh tra Chính phủ về việc ban hành Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 đối với UBND cấp tỉnh, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 15/5/2024; Quyết định số 2787/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 thành lập Tổ công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; qua đó thực hiện chấm điểm và xây dựng báo cáo số 220/BC-UBND ngày 26/6/2024 đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của UBND Thành phố theo quy định.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

UBND Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác PCTN, nhất là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; ban hành các Kế hoạch: số 243/KH-UBND ngày 13/9/2022 tăng cường tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố Hà Nội (giai đoạn 2022 - 2025) nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật PCTN,TC nói riêng; số 325/KH-UBND ngày 29/12/2023 về phổ biến, giáo dục, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2024; số 27/KH-UBND ngày 19/01/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2024; đồng thời kịp thời triển khai thực hiện tới các đơn vị các quy định của cơ quan Trung ương, Đảng, Chính phủ về PCTN,TC; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo từ năm học 2013-2014. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN,TC, các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành của Trung ương và Thành phố được các đơn vị triển khai thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú: mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền pháp luật, in, phát các tờ gấp giới thiệu các quy định của pháp luật về PCTN,TC, thực hiện tuyên truyền tại các buổi họp giao ban trực tuyến tại các đơn vị, trên đài phát thanh địa phương...; trên Cổng giao tiếp điện tử của Thành phố và Trang thông tin nội bộ của các đơn vị; tổ chức hội nghị tuyên truyền, tọa đàm chuyên đề về PCTN,TC. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp theo từng nhóm đối tượng, địa bàn. Trang thông tin điện tử <http://pbgdpl.hanoi.gov.vn> thường xuyên cập nhật, công khai các văn bản pháp luật mới. Trong kỳ báo cáo, các đơn vị trên địa bàn Thành phố đã tổ chức 183 cuộc tuyên truyền pháp luật về PCTN với khoảng 47.431 lượt người tham gia¹. Trang thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật Thành phố đã đăng tải trên 3.247 tin, bài tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong các chuyên mục như Tin tức - Sự kiện, chuyên mục Giải đáp pháp luật, Bạn cần biết, Quy định mới; phản ánh một số hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của Thành phố, các quận, huyện, sở ngành; thực hiện giải đáp pháp luật về các lĩnh vực dân sự, hình sự, lao động, tiền lương, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội...; phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về CCHC, dự thảo chính sách đề xuất xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi) và các lĩnh vực cán bộ và Nhân dân Thủ đô quan tâm, đặc biệt là Đề án 06, quy trình cấp phiếu lý lịch tư pháp toàn trình, một phần và quy trình cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng xác thực và định danh điện tử VneID. Qua tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn Thành phố về công tác PCTN, TC.

¹ Bao gồm cả số cán bộ, công chức, người lao động được tuyên truyền thông qua việc lồng ghép trong các hội nghị, buổi họp giao ban tại các đơn vị.

Thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, UBND Thành phố đã chỉ đạo và thực hiện nhiều giải pháp nhằm phát huy vai trò của xã hội trong PCTN,TC, tạo điều kiện để người dân, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, các cơ quan truyền thông tham gia PCTN, TC. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông đã tham gia phối hợp trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN,TC; tham gia các cuộc khảo sát, điều tra xã hội học liên quan đến công tác PCTN,TC; thực hiện giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN,TC. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã triển khai Quy chế giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư, giám sát thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; tổ chức triển khai thực hiện Quy chế giám sát đầu tư cộng đồng theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ, Điều 51 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 về giám sát và đánh giá đầu tư. Các cơ quan báo chí, truyền thông tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, nhân dân về PCTN,TC; có nhiều tin, bài phản ánh kịp thời các vụ việc tham nhũng. Nhiều tờ báo đã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về PCTN,TC thực hiện nhiều phóng sự, bài viết về tham nhũng được dư luận đồng tình và giúp các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý sai phạm. Qua tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn Thành phố về công tác PCTN, TC, kê khai tài sản, thu nhập.

b) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn... Trong nội bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị, việc công khai hoạt động tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ cơ bản đã đi vào nề nếp. Hình thức công khai theo đúng quy định của pháp luật về PCTN,TC như: thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại trụ sở, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, cung cấp thông tin khi có yêu cầu. Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện. Trong kỳ báo cáo, đã triển khai kiểm tra 522 cơ quan, tổ chức, đơn vị về việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động.

c) Việc ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Việc rà soát, xây dựng và ban hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được UBND Thành phố và các đơn vị trực thuộc thực hiện trên tất cả các lĩnh vực. Các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã đã tăng cường rà soát các chế độ, định mức, tiêu chuẩn thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình; theo tổng hợp báo cáo của các đơn vị đã ban hành mới 221 văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện 149 cuộc kiểm tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; có 01 vụ vi phạm việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu

chuẩn². UBND Thành phố phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của 05 cơ quan, đơn vị³; ban hành Quyết định đối với 03/05 cơ quan. Sở Tài chính phối hợp liên ngành báo cáo UBND Thành phố xem xét, phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của 02 cơ quan, đơn vị⁴; cho phép phân cấp theo thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực Y tế, Giáo dục và Đào tạo. Thành phố đã chỉ đạo xây dựng định mức, đơn giá, chuyển từ cơ chế ngân sách nhà nước cấp phát bình quân sang cơ chế đặt hàng, góp phần nâng mức tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập. Kết quả có 58 định mức kinh tế kỹ thuật, 36 đơn giá định mức được ban hành trên tổng số 277 định mức, đơn giá. Riêng đối với lĩnh vực giáo dục, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết⁵ quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của Thành phố. Qua đó góp phần tích cực trong việc nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng kinh phí, góp phần phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

d) Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Việc triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố, 10 nội dung yêu cầu ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức Thủ đô tiếp tục được tổ chức dưới nhiều hình thức. Tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố thực hiện niêm yết công khai hoặc in thành bản treo tại phòng tiếp công dân, bộ phận một cửa hoặc nơi dễ nhìn trong trụ sở cơ quan để nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện. Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của các đơn vị trên toàn Thành phố đã niêm yết đầy đủ số điện thoại, địa chỉ, email tiếp nhận các phản ánh kiến nghị về quy định hành chính, để người dân trực tiếp liên hệ khi gặp khó khăn, hạn chế trong quá trình thực hiện TTHC.

Thành phố tăng cường chỉ đạo nâng cao thái độ ứng xử, đạo đức công vụ của công chức, đặc biệt là công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa, đề cao tính chuyên nghiệp, sự phục vụ của công chức đối với người dân, tổ chức, trên cơ sở lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm một trong những cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của công chức.

100% cơ quan, đơn vị thực hiện xây dựng nội quy, quy chế làm việc của cơ quan gắn với nội dung thực hiện Quy tắc ứng xử, Đề án văn hóa công vụ và phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố thi đua thực hiện văn hóa công sở và nơi công cộng”; triển khai và nhân rộng các mô hình: (1) Mô hình bộ phận một cửa, một cửa liên thông giải quyết TTHC văn minh, thân thiện, chuyên nghiệp; (2) Mô hình cơ quan xanh, nơi làm việc ngăn nắp, gọn gàng, góp phần xây dựng hình ảnh người cán bộ, công chức, viên chức Thủ đô “Kỷ cương - Trách nhiệm - Tận tình - Thân thiện”.

² UBND quận Hà Đông

³ Sở Tài chính, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao Hà Nội, UBND huyện Gia Lâm, Trường Trung cấp cơ khí I, Trung tâm kiểm định Kỹ thuật an toàn Hà Nội.

⁴ Nhà khách UBND Thành phố, Trung tâm Thông tin điện tử trực thuộc Văn phòng UBND Thành phố.

⁵ Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được Thành phố tập trung từng bước đổi mới từ hình thức đến nội dung; tập trung triển khai tổ chức thực hiện quy trình mở các lớp theo Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức Thành phố giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030. Căn cứ yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố trong giai đoạn hiện nay, bảo đảm đạt được các mục tiêu theo các Nghị quyết, Đề án, Kế hoạch của Thành ủy về đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ của Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Kế hoạch số 200-KH/TU ngày 11/12/2023 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác của Thành phố năm 2024, UBND Thành phố ban hành các Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác⁶.

Thực hiện Đề án thí điểm thi tuyển chức danh Trưởng phòng, Chi cục trưởng, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố (theo Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 16/5/2023), các đơn vị đã chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện⁷; UBND Thành phố đã điều chỉnh phương án thi tuyển theo hướng chỉ quy định nhóm đối tượng thi tuyển bắt buộc tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo (trừ đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên hoặc bổ nhiệm khi thành lập mới)⁸; trong năm 2024 (tính đến thời điểm báo cáo) có 09 vị trí lãnh đạo, quản lý khối giáo dục được bổ nhiệm thông qua thi tuyển.

đ) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Triển khai thực hiện Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025” và các Kế hoạch, Thông báo của Ban Chỉ đạo Chương trình; UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 28/5/2021 thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 về việc ban hành Chuyên đề số 9 “Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ”; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 16/3/2022 triển khai thực hiện Chuyên đề số 9; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 21/3/2023 về việc triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố; văn bản số 3976/UBND-SNV ngày 23/11/2023 về nghiêm

⁶ Quyết định số: 6744/QĐ-UBND ngày 31/12/2023; 776/QĐ-UBND ngày 05/02/2024; 2512/QĐ-UBND ngày 11/5/2024

⁷ Do chưa có quy định hướng dẫn của Trung ương, làm phát sinh kinh phí, thời gian tổ chức thi tuyển kéo dài, một số vị trí không thu hút được người đăng ký dự thi...

⁸ Văn bản số 266/UBND-SNV ngày 24/01/2024.

túc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch, Quyết định thành lập, Quyết định kiện toàn Đoàn Kiểm tra công vụ Thành phố⁹; Đoàn Kiểm tra công vụ Thành phố đã ban hành các văn bản đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện¹⁰. Trong năm 2024 (tính đến thời điểm báo cáo), toàn Thành phố thực hiện 292 cuộc kiểm tra công vụ, trong đó Đoàn kiểm tra công vụ Thành phố thực hiện 22 cuộc kiểm tra đột xuất¹¹, kiểm tra theo chỉ đạo của Ban Cán sự đảng UBND Thành phố 01 cuộc¹²; các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã và đơn vị hiệp quản trên địa bàn Thành phố thực hiện 270 cuộc (167 cuộc kiểm tra đột xuất, 103 cuộc kiểm tra theo kế hoạch với hơn 1082 lượt đơn vị được kiểm tra). Thành phố yêu cầu các Sở, ngành, địa phương siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo đúng tinh thần Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội; cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải thực sự gương mẫu, đi đầu về tinh thần trách nhiệm, tinh chuyên nghiệp, tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân, nói đi đôi với làm; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới và vượt qua khó khăn, thử thách vì công việc chung; gắn kết chặt chẽ mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị với trách nhiệm của người đứng đầu về kết quả hoạt động của đơn vị mình. Kiên quyết xử lý cán bộ, công chức theo mức độ vi phạm (nếu có), kịp thời thay thế, điều chuyển khi không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Định kỳ hàng năm, các cơ quan, đơn vị phải ban hành và công khai Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác trong quý I theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Tổng hợp từ các cơ quan, đơn vị, trong năm 2024 (tính đến thời điểm báo cáo) có 471 trường hợp đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác (213 công chức, 98 công chức xã, 160 viên chức)¹³. Việc chuyển đổi vị trí công tác của các cơ quan, đơn vị đã bám sát danh mục các

⁹ Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 22/12/2023 và Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 30/01/2024, Quyết định số 3426/QĐ-UBND ngày 01/7/2024.

¹⁰ Công văn số 385/ĐKTCV ngày 05/02/2024 về việc tăng cường kiểm tra công vụ trên địa bàn Thành phố; Công văn số 1575/ĐKTCV ngày 09/5/2024 tăng cường kiểm tra công vụ trong việc triển khai thực hiện Đề án 06

¹¹ Tại 17 UBND xã, phường, thị trấn (phường Vĩnh Hưng, Thịnh Liệt (quận Hoàng Mai), phường Khương Thượng (quận Đống Đa); phường Phạm Đình Hồ (quận Hai Bà Trưng); phường Phú Thượng, Quảng An, Nhật Tân, Tứ Liên (quận Tây Hồ); phường Bồ Đề, Phúc Lợi (quận Long Biên); xã Hồng Hà, thị trấn Phùng (huyện Đan Phượng); xã Hát Môn, Thanh Đa, Tam Hiệp (huyện Phúc Thọ); xã Vân Từ, thị trấn Phú Minh (huyện Phú Xuyên)); 02 cơ quan hành chính thuộc quận (phòng Tài nguyên và Môi trường quận Hoàng Mai; Đội Quản lý trật tự xây dựng quận Tây Hồ); 03 đơn vị thuộc Sở (Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Hoàng Mai, Thạch Thất, Phúc Thọ).

¹² Kiểm tra công vụ đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, UBND quận Tây Hồ, UBND quận Bắc Từ Liêm) theo chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố tại Thông báo số 64-TB/BCSD ngày 08/3/2024 về thanh tra, kiểm tra công vụ việc tham mưu tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư Khu đô thị Nam Thăng Long và một số nội dung liên quan chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ và công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

¹³ Sở, cơ quan tương đương sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành phố 170 trường hợp (167 công chức, 03 viên chức); Quận, huyện, thị xã 301 trường hợp (46 công chức cấp huyện, 98 công chức cấp xã, 157 viên chức).

vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi ban hành kèm theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (quản lý ngân sách, tài sản trong cơ quan, đơn vị; trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được quy định; thực hiện theo các phương thức chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định phân cấp quản lý cán bộ. Tại Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành phố số lượng lớn diễn ra ở nội bộ các đơn vị có quy mô tổ chức bộ máy lớn; các quận, huyện, thị xã tập trung vào viên chức kế toán trưởng học, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý tại các trường học, công chức cấp xã giữ chức danh Địa chính - Xây dựng, Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch...¹⁴

e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND Thành phố đã quan tâm chỉ đạo thực hiện nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC). Tiếp tục triển khai các kế hoạch: số 136/KH-UBND ngày 01/6/2021 về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025; số 317/KH-UBND ngày 25/12/2023 về kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2024; số 326/KH-UBND ngày 29/12/2023 về công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn Thành phố; Quyết định số 6745/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 về kế hoạch CCHC nhà nước năm 2024 của Thành phố; số 05/KH-UBND ngày 03/01/2024 về công tác tư pháp trên địa bàn Thành phố năm 2024; số 32/KH-UBND ngày 24/01/2024 về công tác cải cách Thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024. Hợp nhất Ban Chỉ đạo CCHC, Chuyển đổi số và Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ thành Ban Chỉ đạo CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 Thành phố để đảm bảo sự chỉ đạo tập trung, toàn diện, thống nhất, đồng bộ công tác CCHC gắn với nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, chuyển đổi số quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ, từng bước xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số Thành phố, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình số 01-CTr/TU, Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy, Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố về chuyển đổi số, xây dựng Thành phố thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Ban hành Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 về Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước Thành phố.

UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 09/01/2024 kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC năm 2024; xây dựng duy nhất 01 Kế hoạch kết hợp 03 nội dung kiểm tra (CCHC, Chuyển đổi số, Thực hiện Đề án 06), đảm bảo nguyên tắc một Đoàn kiểm tra không trùng lặp về đơn vị kiểm tra. Ban Chỉ đạo CCHC, Chuyển đổi số, Đề án 06 Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-BCĐ ngày 26/4/2024 và Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày

¹⁴ Báo cáo số 3670/BC-SNV ngày 05/11/2024 của Sở Nội vụ

11/5/2024 để triển khai thực hiện; năm 2024 (tính đến thời điểm báo cáo), đã kiểm tra được 10/16 đơn vị (05 Sở, 05 quận, huyện)¹⁵.

UBND Thành phố đã ban hành đồng bộ các Kế hoạch năm 2024 trên địa bàn Thành phố: Công tác Tư pháp; Kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và bổ sung lĩnh vực trọng tâm, liên ngành về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai tại một số huyện; Phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật¹⁶. Công tác xây dựng, thẩm định VBQPPL được triển khai chủ động, đúng kế hoạch; các văn bản của Thành phố được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với quy định của hệ thống pháp luật. Từ 01/01/2024 đến thời điểm báo cáo, Thành phố ban hành 81 VBQPPL (17 Nghị quyết của HĐND Thành phố, 64 Quyết định của UBND Thành phố). Thực hiện kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai tại một số huyện trên địa bàn Thành phố năm 2024 (theo Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 06/02/2023), UBND Thành phố đã ban hành Kết luận kiểm tra số 68/KL-UBND ngày 26/7/2024. Thực hiện việc kiểm tra và rà soát VBQPPL trên địa bàn Thành phố năm 2024, Thành phố (qua Sở Tư pháp) đã tự kiểm tra đối với 57 VBQPPL do UBND Thành phố ban hành và 39 VBQPPL do cấp huyện gửi đến, qua công tác kiểm tra, phát hiện một số văn bản chưa đảm bảo quy định về căn cứ ban hành và thể thức kỹ thuật trình bày văn bản, chưa phát hiện văn bản ban hành trái thẩm quyền, trái nội dung. UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 về việc công bố kết quả Hệ thống hóa VBQPPL của HĐND, UBND thành phố Hà Nội kỳ 2019-2023¹⁷.

Về rà soát, đơn giản hóa và công bố, công khai TTHC, UBND Thành phố đã ban hành văn bản 218/UBND-KSTTHC ngày 19/01/2024 và Kế hoạch 136/KH-UBND ngày 04/05/2024 chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan, đơn vị rà soát phương án thực thi các Nghị quyết đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư; rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa, ủy quyền giải quyết TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước Thành phố năm 2024. Tính đến thời điểm báo cáo trong năm 2024, Thành phố đã thông qua phương án đơn giản hóa 32 TTHC¹⁸. Trên cơ sở kết quả rà soát và thông qua

¹⁵ 05 Sở (Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường), 05 UBND quận, huyện (Long Biên, Hai Bà Trưng, Nam Từ Liêm, Phú Xuyên, Chương Mỹ).

¹⁶ Tại các Kế hoạch số: 05/KH-UBND ngày 03/01/2024; 317/KH-UBND ngày 25/12/2023; 27/KH-UBND ngày 19/01/2024 và Công văn số 596/UBND-NC ngày 06/3/2024; 29/KH-UBND ngày 23/01/2024; 325/KH-UBND ngày 29/12/2023; 41/KH-UBND ngày 29/01/2024; 335/KH-UBND ngày 21/12/2022; 254/KH-UBND ngày 22/8/2024.

¹⁷ (1) Danh mục VBQPPL còn hiệu lực do HĐND, UBND Thành phố ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 (tính đến ngày 31/12/2023) gồm 474 VB (132 NQ, 342 QĐ); (2) Danh mục VBQPPL do HĐND, UBND Thành phố ban hành trong kỳ 2019-2023 hết hiệu lực toàn bộ gồm 218 VB (47 NQ, 171 QĐ); (3) Danh mục VBQPPL do HĐND, UBND Thành phố ban hành trong kỳ 2019-2023 hết hiệu lực một phần gồm 58 VB (23 NQ, 35 QĐ); (4) Danh mục VBQPPL do HĐND, UBND Thành phố ban hành trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới gồm 150 VB (đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế 76 VB (13 NQ, 63 QĐ); đề nghị bãi bỏ 60 VB (15 NQ, 45 QĐ); đề nghị ban hành mới 14 VB (03 NQ, 11 QĐ)).

¹⁸ Y tế 19 TTHC, Du Lịch 01 TTHC, Công thương 01 TTHC, Thông tin và Truyền thông 09 TTHC, Xây dựng 02 TTHC.

phương án đơn giản hóa TTHC, UBND Thành phố ban hành 37 Quyết định phê duyệt công bố, sửa đổi, bổ sung/bãi bỏ danh mục, quy trình TTHC¹⁹; 06 Quyết định công bố danh mục TTHC²⁰. Các Quyết định công bố TTHC sau khi ban hành đã được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tại nơi tiếp nhận và giải quyết TTHC và các hình thức khác theo quy định; bên cạnh đó, Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, tích hợp dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với Trung tâm Báo chí Thủ đô. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố là 1.829 TTHC (cấp Sở, cơ quan tương đương sở 1.307 TTHC, cấp huyện 396 TTHC và cấp xã 126 TTHC).

Đặc biệt năm 2024, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 10/7/2024, số 122/NQ-CP ngày 08/8/2024 và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 5343/VPCP-KSTT ngày 27/7/2024 về tài liệu hướng dẫn tổ chức thí điểm mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc UBND cấp tỉnh, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố thông qua Đề án thí điểm và thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội²¹.

Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC luôn được Thành phố quan tâm đẩy mạnh, chú trọng tuyên truyền việc thực hiện một cửa hiện đại, chuyển đổi số, chính quyền số, cung cấp DVC trực tuyến, thực hiện đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 08/02/2024 về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC của Thành phố với 06 nội dung chính²²; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 08/02/2024 về chuyển đổi số, xây dựng Thành phố thông minh năm 2024; Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 về Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước Thành phố, Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 về quy chế Quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu Thành phố; chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn Thành phố (sáp nhập Tổ Công nghệ số cộng đồng với Tổ triển khai đề án 06 của các thôn, tổ dân phố, bảo đảm tinh gọn, đồng thời tổ chức đào tạo, hướng dẫn các Tổ chuyển đổi số và nghiên cứu xây dựng cơ chế duy trì hoạt động của Tổ). Hà Nội là địa phương đầu tiên trong cả nước ban hành Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 quy định việc hỗ trợ phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp qua ứng dụng định danh và xác thực điện tử (VneID) trên địa bàn Thành phố (hỗ trợ 100% mức phí phải nộp cho công dân

¹⁹ Thuộc các lĩnh vực: Đất đai, Giao thông Vận tải, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội.

²⁰ Thuộc các lĩnh vực: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tư pháp, Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Khu công nghiệp Khu chế xuất, Văn hóa Thể thao

²¹ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04/10/2024.

²² (1) Tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về công tác CCHC, Chương trình, Kế hoạch của Chính phủ, Thành phố về CCHC; (2) Tuyên truyền quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết quả nổi bật trong công tác CCHC của Thành phố và của cơ quan, đơn vị, địa phương theo 06 trục nội dung của công tác CCHC; (3) Tuyên truyền việc cải thiện, nâng cao các chỉ số (PARINDEX, SIPAS, PAPI, PCI, DTI) và kết quả các chỉ số PARINDEX, SIPAS của cơ quan, đơn vị, địa phương; (4) Tuyên truyền các đột phá, sáng tạo, mô hình mới, cách làm hay của tổ chức, tập thể trong CCHC; (5) Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác CCHC trong nâng cao đời sống của Nhân dân; (6) Tuyên truyền về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn Thành phố; triển khai thực hiện Đề án số 06.

Việt Nam thường trú trên địa bàn Thành phố có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID)²³.

Thành phố đã đưa vào vận hành chính thức nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP), nền tảng đã kết nối với 7 hệ thống thông tin / CSDL của Thành phố và 14 hệ thống thông tin / CSDL của Quốc gia và các Bộ, ngành. Các hệ thống thông tin quan trọng, có tính chất nền tảng cốt lõi của Thành phố nhằm cung cấp số liệu, thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Thành phố đến 03 cấp trực thuộc đảm bảo theo hướng đồng bộ, tập trung, thống nhất, liên thông, tích hợp với các hệ thống của Trung ương được triển khai, tiếp tục duy trì, vận hành ổn định, khai thác và sử dụng có hiệu quả.

Một số hệ thống thông tin, ứng dụng phục vụ công dân, doanh nghiệp đang được triển khai thử nghiệm nhằm xây dựng thành phố thông minh, hiện đại như: Ứng dụng Công dân Thủ đô số (iHaNoi)²⁴ đưa vào vận hành chính thức từ ngày 28/6/2024; Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 28/10/2024 về phát triển, nâng cấp, triển khai mở rộng nền tảng “Công dân Thủ đô số” iHanoi trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2025-2026; Hồ sơ sức khỏe điện tử Thành phố trên VneID, Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trên VneID; Ứng dụng “Thẻ vé giao thông Hà Nội” sử dụng thẻ QR động (thẻ ảo) cho vận tải hành khách công cộng; triển khai thí điểm trông giữ xe không dùng tiền mặt, nhằm tạo sự minh bạch trong công tác thu phí trông giữ phương tiện và giảm ùn tắc ở trung tâm Thành phố... Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng và khắc phục sự cố cho các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố (đến nay đã có 237 hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ, 280 Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan Thành phố được gắn nhãn tín nhiệm mạng).

Việc giải quyết TTHC được các cấp, các ngành quan tâm, tỷ lệ giải quyết TTHC đúng hạn, trước hạn của Thành phố đạt kết quả cao. Thành phố thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống tiếp nhận phản ánh kiến nghị trên zalo của Thành phố và các kênh tiếp nhận khác theo quy định; ban hành Quyết định số 2926/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 về Quy chế hoạt động tạm thời hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố. 100% TTHC được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông. Việc triển khai Đề án mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC hiện đại các cấp trên địa bàn Thành phố đã xây dựng một quy chuẩn chung, đồng bộ, tạo lập thương hiệu Bộ phận Một cửa hiện đại, đồng bộ, hình thành môi trường làm việc thống nhất, thuận lợi, văn minh, hiện đại, hướng tới nền hành chính phục vụ.

Về việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; chỉ đạo

²³ Và cũng là địa phương đầu tiên ban hành Nghị quyết quy định về mức phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến ((số 07/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023), mức thu bằng 0 áp dụng cho các tổ chức, cá nhân thực hiện nộp hồ sơ thực hiện các dịch vụ công theo hình thức trực tuyến.

²⁴ Quyết định số 3288/QĐ-UBND ngày 26/6/2024.

các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố tiếp tục thanh toán, trả lương của cán bộ, viên chức qua tài khoản.

g) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, UBND Thành phố đã ban hành: Kế hoạch số 76/ KH-UBND ngày 07/3/2022 thực hiện Chuyên đề số 11 “*Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ*”; Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND Thành phố về việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) theo quy định; xác định rõ mục đích, yêu cầu đối với các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị trực thuộc Thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả công tác kê khai, kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn Thành phố, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc kê khai, công khai, kiểm soát TSTN theo quy định. Quá trình thực hiện, nhìn chung các cơ quan, đơn vị và cá nhân là đối tượng phải kê khai đã xác định rõ việc kê khai TSTN không chỉ là nghĩa vụ mà còn là quyền lợi của cán bộ, công chức, cần thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm qua đó từng bước phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng.

Về công tác xác minh TSTN: trong kỳ báo cáo, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2024 để chỉ đạo thực hiện công tác xác minh TSTN đảm bảo theo quy định. Trên cơ sở nội dung kế hoạch xác minh TSTN được UBND Thành phố phê duyệt, Thanh tra Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 950/KH-TTTP ngày 07/3/2024 về việc xác minh TSTN năm 2024. Trong thời gian tới, Thanh tra Thành phố sẽ tổ chức Hội nghị bốc thăm lựa chọn ngẫu nhiên người được xác minh và thực hiện xác minh TSTN năm 2024 theo quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 24/7/2019 về việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, phát huy Quy chế dân chủ và công khai các hoạt động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị để phòng ngừa tham nhũng. Qua công tác tự kiểm tra nội bộ của các đơn vị chưa phát hiện và

xử lý vụ việc nào tại đơn vị có liên quan đến tham nhũng.

b) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, vi phạm

- UBND Thành phố đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện, ngăn ngừa, xử lý vi phạm trong công tác PCTN. Tập trung thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy định về PCTN để kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCTN và các lĩnh vực: đầu tư mua sắm công, tài chính ngân sách, quản lý đất đai, quản lý TTXD...

- Công an Thành phố: Tổng số thụ lý 173 vụ 497 bị can (trong đó: kỳ trước chuyển sang 61 vụ 209 bị can; tách án 01 vụ 01 bị can; điều tra bổ sung 18 vụ 124 bị can; phục hồi điều tra 08 vụ 09 bị can; đổi tội danh 07 vụ 13 bị can; án mới khởi tố trong kỳ 78 vụ 141 bị can). Kết quả giải quyết: 102 vụ 370 bị can (trong đó: tạm đình chỉ 06 vụ 02 bị can; đình chỉ 05 vụ 03 bị can; nhập án, giảm 03 vụ 03 bị can; kết thúc điều tra chuyển VKS 88 vụ 362 bị can). Đang điều tra 66 vụ 90 bị can.

Kết quả thu hồi tài sản qua hoạt động điều tra (tính theo các vụ có Kết luận điều tra trong kỳ báo cáo): tài sản thiệt hại, chiếm đoạt: 95.450.113.597 đồng và 2.327m² đất; tài sản đã được thu hồi, bồi thường: 70.083.224.946 đồng.

- Tòa án nhân dân Thành phố: tổng số thụ lý 86 vụ 331 bị cáo (sơ thẩm 62 vụ 284 bị cáo, phúc thẩm 24 vụ 47 bị cáo); đã giải quyết 77 vụ 291 bị cáo (sơ thẩm 56 vụ 256 bị cáo, phúc thẩm 21 vụ 36 bị cáo). Còn đang giải quyết: 09 vụ 40 bị cáo (sơ thẩm 06 vụ 29 bị cáo, phúc thẩm 03 vụ 11 bị cáo).

c) Kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu

UBND Thành phố luôn chỉ đạo các đơn vị thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Trong kỳ báo cáo đã có 03 trường hợp người đứng đầu bị xử lý²⁵.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

UBND Thành phố đã triển khai và tập trung tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 trong đó có các quy định về phòng, chống tham nhũng tại các doanh nghiệp; đã đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên Cổng thông tin điện tử Thành phố. Hàng năm, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng trong đó yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước căn cứ thực tiễn của đơn vị mình xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm của đơn vị và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố. Với mục tiêu phòng ngừa là chính, UBND Thành phố tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh thông qua các biện pháp như cải cách

²⁵ BQL Dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Thành phố.

hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm tạo môi trường kinh doanh lành mạnh; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 01/7/2021 về nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn Thành phố (giai đoạn 2021 – 2025). Trong kỳ báo cáo, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 19/7/2024 về Tổ chức Hội nghị đánh giá các Bộ chỉ số²⁶ và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các Bộ chỉ số năm 2024 và các năm tiếp theo của Thành phố.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông tham gia phối hợp trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN,TC; giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN,TC.

HĐND các cấp tăng cường thực hiện công tác giám sát trên nhiều lĩnh vực: ngân sách, đầu tư xây dựng, CCHC, quản lý, sử dụng đất đai, quản lý trật tự xây dựng... để phòng ngừa tham nhũng. Hoạt động giám sát được thực hiện bằng nhiều hình thức: kết hợp giám sát giữa hai kỳ họp và giám sát tại các kỳ họp HĐND; tổ chức các đoàn giám sát chuyên đề thông qua việc chất vấn của các đại biểu HĐND tại các kỳ họp của HĐND các cấp; giám sát thông qua việc tiếp công dân của các đại biểu HĐND các cấp.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã triển khai thực hiện Quy chế giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư, giám sát thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức triển khai thực hiện Quy chế giám sát đầu tư cộng đồng theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ, Điều 51 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 về giám sát và đánh giá đầu tư; đã thành lập Ban Giám sát đầu tư cộng đồng và Ban Thanh tra nhân dân tại hầu hết các xã, phường, thị trấn. Qua giám sát đầu tư cộng đồng đã góp phần phòng ngừa tiêu cực, từng bước giảm thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng...

Các doanh nghiệp, hiệp hội hành nghề đã quan tâm các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức về PCTN,TC, đóng góp ý kiến xây dựng pháp luật về PCTN,TC; xây dựng quy tắc ứng xử trong nội bộ, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh; các cơ quan báo chí, truyền thông tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN,TC góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, nhân dân về PCTN,TC; có nhiều tin, bài phản ánh kịp thời các vụ việc tham nhũng. Nhiều tờ báo đã xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về PCTN,TC thực hiện nhiều phóng sự, bài viết tham nhũng được dư luận đồng tình và giúp các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý sai phạm.

²⁶ Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số Hải lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI), Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương trên địa bàn Thành phố (DDCI), Chỉ số đánh giá chuyển đổi số đối với các Sở ngành (DTI) năm 2023 của thành phố Hà Nội.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 20/01/2010 về thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; chủ động, tích cực triển khai thực hiện các quy định của UNCAC, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương, Hà Nội đã và đang tiếp tục tăng cường thực thi pháp luật về PCTN, TC nhất là chú trọng tới các hoạt động hợp tác quốc tế.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2024²⁷

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Chỉ đạo triển khai Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 17/6/2021 về việc thực hiện Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “*Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025*”. Ban hành văn bản số 3737/UBND-KSTTHC ngày 06/11/2023 về triển khai Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ; ban hành Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của Thành phố; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 07/5/2024 về thúc đẩy triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 6699/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về công bố công khai số liệu dự toán ngân sách Thành phố năm 2024; Quyết định số 6701/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về công khai điều chỉnh tổng quyết toán năm 2021 và quyết toán ngân sách năm 2022 của Thành phố đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN và hướng dẫn của Bộ Tài chính. Bên cạnh đó, thực hiện chương trình THPTKCLP, các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND Thành phố đã thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý²⁸.

2. Kết quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a. Tiết kiệm trong quản lý điều hành ngân sách²⁹

Giao dự toán (tiết kiệm theo chỉ đạo điều hành của Chính phủ và của Thành phố), UBND Thành phố ban hành Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi

²⁷ Báo cáo số 6520/BC/-STC ngày 21/10/2024 của Sở Tài chính

²⁸ Số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương: 3.403.809 triệu đồng (trong đó: Cấp Thành phố: 2.235.227 triệu đồng (ngân sách cấp Thành phố đã sử dụng để bổ sung kinh phí thực hiện CCTL cho các Sở, ban, ngành thuộc Thành phố là 346.390 triệu đồng, số còn lại là 1.888.837 triệu đồng); Cấp quận, huyện: 1.168.582 triệu đồng).

²⁹ Báo cáo số 6520/BC/-STC ngày 21/10/2024 của Sở Tài chính

ngân sách năm 2024, theo đó số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương: 3.403.809 triệu đồng³⁰.

Việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập, căn cứ Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025, giao chỉ tiêu nâng mức tự chủ cho 362 đơn vị, đảm bảo hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính (tương đương 520 đơn vị) theo Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

b. Trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, cơ bản³¹

Trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị lập, phê duyệt, triển khai thực hiện và quản lý dự án đầu tư đúng quy định, đúng quy chế quản lý đầu tư; thực hiện đầu tư tập trung, không dàn trải; xác định rõ trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong từng khâu thực hiện quá trình đầu tư; tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư, tất toán tài khoản dự án và thu hồi công nợ phải trả ngân sách theo quy định³². Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 về việc ban hành Chuyên đề số 05 về: “Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án đầu tư công và đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn Thành phố”. Trong công tác giải ngân vốn đầu tư công, các đơn vị đã tập trung thực hiện, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các chủ đầu tư, dự án, bảo đảm tiến độ thi công công trình; khẩn trương lập hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán ngay khi khối lượng công việc hoàn thành.

c. Thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công³³

Thành phố đã thực hiện việc phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công. Xác định nút thắt trong giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 chính là giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các dự án, Thành phố đã nhận diện, đề ra biện pháp tập trung tháo gỡ, thúc đẩy tiến độ thực hiện các dự án, nâng cao kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công. Tính đến thời điểm báo cáo trong năm 2024, toàn Thành phố đã thực hiện 27.557 tỷ đồng, đạt 34% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao đầu năm, cao hơn 5.384 tỷ đồng về giá trị tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2023.

d. Thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công³⁴

Trong quản lý, sử dụng tài sản công: UBND Thành phố đã ban hành 07 quyết định quy định liên quan đến xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ

³⁰ Trong đó: Cấp Thành phố: 2.235.227 triệu đồng (ngân sách cấp Thành phố đã sử dụng để bổ sung kinh phí thực hiện CCTL cho các Sở, ban, ngành thuộc Thành phố là 346.390 triệu đồng, số còn lại là 1.888.837 triệu đồng); Cấp quận, huyện: 1.168.582 triệu đồng) (Báo cáo số 6520/BC/-STC ngày 21/10/2024 của Sở Tài chính)

³¹ Báo cáo số 6520/BC/-STC ngày 21/10/2024 của Sở Tài chính

³² Trong kỳ báo cáo, quyết toán vốn đầu tư hoàn thành 105 dự án, với giá trị phê duyệt quyết toán: 7.154,31 tỷ đồng, tiết kiệm cho ngân sách Thành phố: 12,148 tỷ đồng.

³³ Báo cáo số 3670/BC-SNV ngày 05/11/2024 của Sở Nội vụ

³⁴ Báo cáo số 3670/BC-SNV ngày 05/11/2024 của Sở Nội vụ

quan, đơn vị thuộc Thành phố³⁵; trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 15/5/2024 quy định về việc phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; bổ sung 01 Điều vào Luật Thủ đô năm 2024 về Quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác công trình hạ tầng; báo cáo thường trực Thành ủy tiến độ triển khai thực hiện Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của Thành phố giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030³⁶; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường hạch toán, quản lý tài sản công; phối hợp cung cấp thông tin đề cập nhật, kiểm tra, đối chiếu, phê duyệt dữ liệu tài sản công, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công của Thành phố. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sắp xếp lại, xử lý xe ô tô phục vụ công tác; ban hành quyết định thanh lý 118 xe ô tô của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

Trong kiểm kê tài sản công, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 15/4/2024 về thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, đồng thời ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 20/5/2024 triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; báo cáo Bộ Tài chính kết quả thử nghiệm kiểm kê tài sản công.

Trong công tác xử lý tài sản xác lập sở hữu toàn dân, Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính tổ chức tiếp nhận tài sản xác lập sở hữu toàn dân là tang vật vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đối với 127 Quyết định thi hành án đã có hiệu lực pháp luật do Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Phòng Thi hành án Bộ Tổng tham mưu chuyển giao cho Sở Tài chính theo quy định; đồng thời chỉ đạo, báo cáo UBND Thành phố phê duyệt phương án xử lý và phối hợp với Liên ngành tổ chức xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu theo quy định.

đ. Trong quản lý, sử dụng trụ sở, đất đai, tài sản nhà nước³⁷

UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định về công tác sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ. Thành phố đã phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý 03 cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Thành phố; cử người tham gia đoàn liên ngành do Bộ Tài chính chủ trì kiểm tra hiện trạng hơn 30 cơ sở nhà, đất và đã có ý kiến

³⁵ Các Quyết định số: 966/QĐ-UBND ngày 21/02/2024; 967/QĐ-UBND ngày 21/02/2024; 968/QĐ-UBND ngày 21/02/2024; 969/QĐ-UBND ngày 21/02/2024 và 16/2024/QĐ-UBND ngày 21/02/2024, 17/2024/QĐ-UBND ngày 21/02/2024.

³⁶ Báo cáo số 115-BC/BCSD ngày 20/07/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố về tiến độ triển khai thực hiện Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của Thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030.

³⁷ Báo cáo số 3670/BC-SNV ngày 05/11/2024 của Sở Nội vụ

gửi Bộ Tài chính và Bộ ngành Trung ương về phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 14 cơ sở nhà đất của đơn vị, doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn Thành phố; đồng thời, kiến nghị Bộ Tài chính chuyển 04 cơ sở nhà, đất thuộc Cục Thuế Thành phố giao về địa phương để quản lý, xử lý theo quy định. Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính quyết định thanh lý 16.029 m² nhà, vật kiến trúc, phục vụ công tác phá dỡ, giải phóng mặt bằng phục vụ công tác xây dựng, cải tạo lại trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp tại các cơ quan, đơn vị.

e. Trong ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng và diện tích chuyên dùng³⁸

Trên cơ sở rà soát, các cơ quan, đơn vị đã trình Thành phố phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của 05 cơ quan, đơn vị³⁹, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định đối với 03/05 cơ quan; xem xét, phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của 05 cơ quan, đơn vị⁴⁰; cho phép phân cấp theo thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực Y tế, Giáo dục và Đào tạo.

Thành phố đã chỉ đạo xây dựng định mức, đơn giá, chuyển từ cơ chế ngân sách nhà nước cấp phát bình quân sang cơ chế đặt hàng, góp phần nâng mức tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập. Kết quả có 58 định mức kinh tế kỹ thuật, 36 đơn giá định mức được ban hành trên tổng số 277 định mức, đơn giá. Riêng đối với lĩnh vực giáo dục, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết⁴¹ quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của Thành phố.

3. Công tác quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp⁴²

Thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2023, các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND Thành phố đã có báo cáo năm về kết quả thực hiện tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá kết quả đạt được

Xác định công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị, của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND Thành phố đã xây dựng Kế hoạch công tác PCTN năm 2024, chỉ đạo các đơn vị thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa như: tăng cường công khai minh bạch, đẩy mạnh cải cách hành chính, quan tâm tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; thường

³⁸ Báo cáo số 3670/BC-SNV ngày 05/11/2024 của Sở Nội vụ

³⁹ Sở Tài chính, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao Hà Nội, UBND huyện Gia Lâm, Trường Trung cấp cơ khí I, Trung tâm kiểm định Kỹ thuật an toàn Hà Nội.

⁴⁰ Nhà khách UBND Thành phố, Trung tâm Thông tin điện tử trực thuộc Văn phòng UBND Thành phố, Sở Ngoại vụ; Ban thi đua khen thưởng - Sở Nội vụ; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận Hoàn Kiếm

⁴¹ Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023.

⁴² Báo cáo số 6520/BC/-STC ngày 21/10/2024 của Sở Tài chính

xuyên thanh tra, kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; triển khai thực hiện kịp thời các chương trình công tác của Thành ủy, trong đó có Chương trình số 10-CTr/TU của Thành ủy khóa XVII “Về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025”; xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm theo quy định của pháp luật. Các vụ việc tham nhũng, tiêu cực được điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh, kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; đồng thời phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Thông báo Kết luận số 12-KL/TW ngày 6/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Với sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã có những chuyển biến tích cực, nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; kết quả công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí về cơ bản được người dân đồng tình ủng hộ; được đánh giá khách quan qua những tiến bộ vượt bậc trong Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh CPI; Chỉ số cải cách hành chính PAR INDEX.

2. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

a) Hạn chế

Công tác PCTN vẫn còn hạn chế so với yêu cầu; một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng hiệu quả thấp (việc thực hiện số hóa tại Bộ phận một cửa các Sở, ngành và Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện đang bị chậm so với lộ trình đề ra do thiếu hướng dẫn chi tiết về quy định đối với lưu trữ hồ sơ điện tử của Bộ Nội vụ và các đơn vị liên quan; việc xây dựng chương trình, kế hoạch tại một số cơ quan, đơn vị chưa xác định rõ chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí, chưa chủ động trong việc xây dựng các giải pháp triển khai trong lĩnh vực, phạm vi được giao quản lý; một số cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác chưa đáp ứng yêu cầu về tiến độ thời gian và nội dung theo quy định tại Điều 26 Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 và Kế hoạch của UBND Thành phố; việc triển khai thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn Thành phố và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố mới chỉ dừng ở mức tuyên truyền, vận động ký cam kết, kiểm tra, nhắc nhở... nên có nơi, có lúc hiệu quả còn chưa cao).

Công tác kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn được coi là một trong những giải pháp nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn tồn tại một số vướng mắc trong quy định của pháp luật (chưa quy định rõ: nguyên tắc khi thực hiện xác minh TSTN; cách thức đánh giá tính trung thực của bản kê khai TSTN; việc xử lý hành vi vi phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cung cấp thông tin cho cơ quan kiểm soát TSTN...), chưa có sự đồng bộ trong cách thức thực hiện xác minh TSTN của các cơ quan kiểm soát TSTN, chưa có hướng dẫn chỉ đạo chung về cách thức thực hiện dẫn đến không thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện.

Việc tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị

còn hạn chế; việc thu hồi tài sản tham nhũng hiệu quả chưa cao. Bên cạnh đó, công tác giám định, định giá tài sản vẫn còn gặp một số vướng mắc, nhất là việc xác định tài sản bị thiệt hại do hành vi tham nhũng trong vụ án thuộc lĩnh vực tài chính, ngân hàng, xây dựng...

b) Nguyên nhân của những hạn chế

Một số cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu chưa quan tâm đúng mức tới việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN; việc quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên, công chức còn hạn chế; vẫn còn tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Cơ chế, chính sách quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội vẫn còn những hạn chế để các đối tượng lợi dụng thực hiện hành vi tham nhũng, đặc biệt trên các lĩnh vực: quản lý ngân sách, vốn, tài sản nhà nước, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, tổ chức cán bộ, tín dụng, ngân hàng, y tế, giáo dục... còn một số kẽ hở để các đối tượng lợi dụng phạm tội; thể chế về quản lý kinh tế - xã hội góp phần phòng ngừa, chống tham nhũng, lãng phí còn bất cập; công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra của Nhà nước trên một số lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm dễ xảy ra sai phạm chưa thường xuyên, chế tài xử lý chưa mang tính răn đe.

Hoạt động giám định tư pháp phục vụ công tác PCTN còn gặp khó khăn, vướng mắc, ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng.

Công tác phối hợp trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng có nơi, có lúc chưa tốt. Một số đơn vị chưa quan tâm kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện chế độ trách nhiệm, chế độ công vụ, nhất là các khâu, quy trình, thủ tục liên quan tới người dân, doanh nghiệp dẫn đến tình trạng sách nhiễu, tiêu cực gây bức xúc trong xã hội.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ

UBND Thành phố tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, Thanh tra Chính phủ... về công tác PCTN, TC. Nâng cao hiệu quả thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN, TC.

Thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015, Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 12-CT/TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng” gắn công tác PCTN với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người tố giác, người chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây

phiên hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của BCH Trung ương về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về “tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị Thành phố Hà Nội”. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp về PCTN, thực hiện mục tiêu: “Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí”.

Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND Thành phố về việc kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố. Thực hiện xác minh TSTN theo Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 phê duyệt kế hoạch xác minh TSTN năm 2024. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 10/6/2024 về Kiểm tra về thực hiện kết luận thanh tra và kiểm tra về phòng, chống tham nhũng, năm 2024.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát.

Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức PCTN, TC ở các cấp, các ngành; quan tâm xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN, TC. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, xã hội, các cơ quan báo chí, truyền thông trong công tác PCTN, TC.

2. Giải pháp

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong PCTN, TC; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đề cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực; rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố nhằm đảm bảo thống nhất, phù hợp theo quy định.

Nâng cao trách nhiệm, ý thức kỷ luật, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức và nhân viên cơ quan; kịp thời khen thưởng, biểu dương những cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong công tác này.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát phát hiện, xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật; chú trọng theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra; khắc phục hậu quả xử lý sai phạm sau thanh tra, nhất là việc thu hồi tài sản, xử lý nghiêm đối với các tập thể, cá nhân vi phạm.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; nhất là triển khai các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp; đảm bảo công khai minh bạch giúp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát PCTN, TC trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, có nhiều dư

luận về tham nhũng, lãng phí và những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo chức năng, thẩm quyền khẩn trương thụ lý, giải quyết các vụ việc, vụ án kinh tế, tham nhũng, các vụ việc vụ án khác nghiêm trọng, phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm, thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo giải quyết, Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, đôn đốc.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Chính phủ sớm giao các cơ quan chức năng nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực, tập trung trong các lĩnh vực như: đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tín dụng – ngân hàng...; nghiên cứu xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về các vụ việc tham nhũng, làm nguồn thông tin, tư liệu để các cơ quan, tổ chức có liên quan khai thác, sử dụng, phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát, PCTN, TC.

- Thanh tra Chính phủ quan tâm tăng cường tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho lực lượng cán bộ thanh tra các cấp, các ngành, đặc biệt trong công tác PCTN, TC kê khai, xác minh tài sản, thu nhập.

Đề nghị Thanh tra Chính phủ tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về PCTN, TC về thực hiện thanh tra chuyên đề đối với các lĩnh vực để phát sinh tiêu cực để kịp thời phát hiện, ngăn chặn xử lý vi phạm; đồng thời phát hiện sơ hở trong cơ chế, chính sách pháp luật để kiến nghị thực hiện điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Qua đó, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực tiến hành thanh tra.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025, UBND Thành phố trân trọng báo cáo HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- | | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Như trên; - Thường trực Thành ủy; - Thường trực HĐND TP; - Chủ tịch UBND TP; - Các Phó Chủ tịch UBND TP; - Các VP: Thành ủy, HĐND TP; - Thanh tra Thành phố; - VP UBND TP: CVP, các PCVP; - Các phòng: TH, NC; - Lưu: VT, NC. | <div style="border-left: 1px solid black; padding-left: 10px;"> Đề
b/c </div> |
|--|---|

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn